

Số: /BC-UBND

Trần Đề, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng năm 2024

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện Công văn số 1621/SKHĐT-TH ngày 07/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng về việc phối hợp báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng năm 2024;

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Trần Đề báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng năm 2024, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 05/12/2023 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024; Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2024; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 14/12/2023 của Huyện ủy Trần Đề về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban ngành hàng tháng báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh thực hiện công tác tuyên truyền phối hợp lồng ghép tuyên truyền đến cán bộ, đảng

viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức thiết thực, phù hợp trong tình hình năm 2024. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết được thực hiện thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, các phương tiện thông tin đại chúng, Công thông tin điện tử huyện.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản

Diện tích xuống giống vụ Đông Xuân 2023 - 2024 là 22.297,2/22.200 ha, đạt 100,44% kế hoạch, các giống chủ lực Đài thơm 8, RVT, nhóm ST,... Qua phối hợp với Chi Cục thống kê khu vực Long Phú - Cù Lao Dung - Trần Đề, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật điều tra, thống kê năng suất lúa vụ Đông Xuân 2023 - 2024, kết quả gặt mẫu năng suất 3 loại giống chủ lực vào 3 thời điểm đầu vụ, giữa vụ và cuối vụ năng suất đạt bình quân 6,82 tấn/ha, sản lượng 152.067 tấn/ha; Trong đó diện tích lúa thơm, lúa đặc sản 21.978 ha, đạt 109,89% kế hoạch, chiếm 98,57% diện tích sản xuất; sản lượng lúa thơm, lúa đặc sản 149.890 tấn.

Diện tích xuống giống vụ Đông Xuân muộn 2023 - 2024 (vụ 3) 512 ha, ngày 09/5/2024 diện tích lúa đã thu hoạch dứt điểm, trong đó 12 ha thiệt hại hoàn toàn, 500 ha thu hoạch với năng suất bình quân 2,79 tấn/ha. Loại giống phổ biến Đài thơm 8, OM 5451... với giá bán từ 7.000 đồng/kg - 7.700 đồng/kg tùy theo từng loại giống lúa.

Khuyến cáo thời vụ gieo trồng và cơ cấu giống lúa Hè Thu 2024, thời gian xuống giống từ ngày 01/06/2024 - 30/6/2024, tính đến này 10/6/2024 diện tích xuống giống vụ Hè Thu 2024 được 8.827,6 ha, trong đó lúa giai đoạn mạ 8.472,6 ha, giai đoạn đẻ nhánh 355 ha.

Vụ màu và cây công nghiệp ngắn ngày trong tháng gieo trồng được 1.910/3.800 ha, đạt 50,26% kế hoạch (giảm 460 ha so với cùng kỳ), trong đó màu lương thực, thực phẩm 1.900 ha và cây công nghiệp ngắn ngày 10 ha. Riêng nắm rom xuống giống được 2.400 mét mô.

Tình hình chăn nuôi và giá bán ổn định¹. Đàn gia súc 36.063/39.090 con đạt 92,26% kế hoạch; Đàn gia cầm 425.500/460.000 con, đạt 92,5% kế hoạch. Thực hiện giám sát, kiểm tra để tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch đã đề ra. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh, phát hiện sớm và có các biện pháp khống chế dịch bệnh kịp thời. Thường xuyên kiểm tra việc vận chuyển các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, các hộ kinh doanh sản phẩm gia súc, gia cầm tại các chợ theo quy định. Kiểm soát giết mổ trên đàn gia súc được 7.000 con, không có trường hợp nào bị xử lý do vi phạm.

Tình hình làm đất, cải tạo ao được 4.150 ha, diện tích thả nuôi thủy sản tính đến ngày 06/6/2024 được 2.625/5.400 ha, đạt 48,61% kế hoạch, trong đó tôm

¹ Giá heo hơi hiện nay ở mức từ 60.000 - 62.000 đồng/kg, giá gà ta 90.000 - 100.000 đồng/kg, giá vịt ở mức 55.000 - 65.000 đồng/kg, giá trứng vịt 1.800 - 2.000 đồng/01 trứng, giá trứng gà 2.500 - 3.000 đồng/01 trứng.

nước lợi 2.083/4.150 ha, đạt 50,19% kế hoạch (giảm 917 ha so với cùng kỳ) (nuôi tôm sú 301/250 ha, đạt 120,4% kế hoạch; nuôi thê chân trắng 1.782/3.900 ha, đạt 45,69% kế hoạch); thủy sản khác 541,6/1.250 ha, đạt 43,33% kế hoạch (giảm 158,4 ha so cùng kỳ).

Diện tích thu hoạch tính đến ngày 06/6/2024 được 649 ha (tôm sú 26 ha; tôm thê 597 ha, thủy sản khác 26 ha). Diện tích thiệt hại 20,5 ha, chiếm 0,98% diện tích thả giống tôm. Sản lượng nuôi trồng thủy sản 7.326/41.500 tấn, đạt 17,65% kế hoạch (tôm 7.076/36.220 tấn, đạt 19,54% kế hoạch). Sản lượng khai thác đánh bắt thủy hải sản được 37.650/51.000 tấn tôm cá các loại, đạt 73,82% kế hoạch. Tổng sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy hải sản 44.976/92.500 tấn, đạt 48,62% kế hoạch.

Trong 06 tháng đầu năm, các xã, thị trấn đã triển khai nạo vét kênh thủy lợi nội đồng với khối lượng 72.411 m³, với tổng số 27 tuyến kênh.

Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 99,9% (kế hoạch 87%). Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia đạt 82% (kế hoạch 82,5%).

Lưu lượng hàng hóa qua Cảng Trần Đề (số lượng tàu đánh bắt của huyện và các tỉnh khác) được 76.372 tấn, đạt 97% kế hoạch, trong đó hàng thủy sản 38.142 tấn.

Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đến nay huyện có 08 sản phẩm OCOP, trong đó 01 sản phẩm 5 sao (gạo ST 24) và 07 sản phẩm 3 sao (Mắm Sò huyết cò; Mắm Tôm gạch; Nghệ thuật múa Rô-băm Bung Chông xã Tài Văn; Đông trùng hạ thảo Thuận Phát; Bánh pía Quang Hưng; Nước mắm Thanh Phương và Dừa dứa Tám Phong).

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước đối với thành phần kinh tế tập thể, trong đó tập trung rà soát thực trạng hoạt động các Hợp tác xã để có giải pháp chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động. Toàn huyện có 18 Hợp tác xã đang hoạt động, với 4.749 thành viên tham gia (trong đó có 17 Hợp tác xã hoạt động sản xuất nông nghiệp với 2.432 thành viên và 01 Quỹ tín dụng nhân dân với 2.317 thành viên); 177 tổ hợp tác, với 3.339 tổ viên tham gia.

2. Nông thôn, đô thị

a) Về nông thôn

Theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, huyện phấn đấu có 02 xã đạt chỉ tiêu nông thôn mới là xã Thạnh Thới An và xã Tài Văn. Hiện nay, xã Thạnh Thới An đã thực hiện đạt 53/58 chỉ tiêu và còn lại 05 chỉ tiêu ở 04 tiêu chí; xã Tài Văn đã thực hiện đạt 52/58 chỉ tiêu và còn lại 06 chỉ tiêu ở 04 tiêu chí.

Nhằm phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 21/05/2024 về thực hiện huyện Trần Đề đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024, đến nay huyện đã đạt 03/09 tiêu chí. Huyện đã

đề ra kế hoạch, lộ trình phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng phòng, ban ngành, xã, thị trấn để thực hiện đạt huyện nông thôn mới trong thời gian tới.

b) Về đô thị

Theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, huyện Trần Đề phấn đấu xây dựng thị trấn Trần Đề đạt các tiêu chí đô thị loại IV.

Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo nâng cao đô thị thị trấn Trần Đề đạt tiêu chí đô thị loại IV đến năm 2025, định hướng nâng cấp huyện Trần Đề thành thị xã Trần Đề đến năm 2030 ban hành Kế hoạch số 01/KH-TGVBCĐ ngày 19/4/2024 về lộ trình triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 16/3/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV.

Về đô thị văn minh, thị trấn Trần Đề và thị trấn Lịch Hội Thượng đã xây dựng Kế hoạch và lộ trình thực hiện đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện các tiêu chí xây dựng “Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh”, đến nay thị trấn Trần Đề đạt 50/52 nội dung trong 07/09 tiêu chí, còn 02 nội dung chưa đạt trong 02/09 tiêu chí; thị trấn Lịch Hội Thượng đạt 47/52 nội dung trong 06/09 tiêu chí, còn 05 nội dung trong 03/09 tiêu chí chưa đạt.

3. Công nghiệp, thương mại, điện, tài nguyên - môi trường

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp từ đầu năm đến nay là 1.878,643 tỷ đồng (tăng 483,643 tỷ đồng so với cùng kỳ). Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng là 4.410,314 tỷ đồng (tăng 400,706 tỷ đồng so với cùng kỳ). Kéo điện sinh hoạt cho 488/300 hộ, đạt 162,67% kế hoạch kế hoạch (Khmer 188/100 hộ, đạt 188% kế hoạch), nâng tổng số hộ có điện trong toàn huyện là 33.875/29.819 hộ dân, đạt 113,6% so tổng số hộ toàn huyện (Khmer 16.282/14.033 hộ, chiếm 116,03% so với số hộ đồng bào dân tộc).

Về xây dựng cơ bản, tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 được giao 122,941 tỷ đồng, đã triển khai thực hiện đầu tư 68 dự án (gồm 30 công trình lĩnh vực giao thông, 10 công trình lĩnh vực giáo dục, 14 công trình lĩnh vực quản lý nhà nước, 09 công trình lĩnh vực văn hóa, 01 công trình lĩnh vực y tế và 04 công trình khác), trong đó 26 công trình chuyển tiếp, 42 công trình mới. Trong 06 tháng đầu năm huyện triển khai thực hiện 42 công trình mới và đã giải ngân kế hoạch vốn giao được 66,517 tỷ đồng, trong đó giải ngân kế hoạch vốn ngân sách địa phương là 45,445 tỷ đồng; vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 21,072 tỷ đồng.

Tổ chức công bố công khai Dự án lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 3463/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng. Phối hợp với đơn vị tư vấn tổ chức khảo sát và xây dựng đề cương, dự toán Dự án lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn huyện.

Trong 06 tháng đầu năm đã cấp 265 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, với diện tích 35,42 ha. Nâng tổng số giấy chứng nhận cấp lần đầu toàn

huyện là 54.008 giấy, với diện tích 32.832,53 ha. Cho phép 68 cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 15.527,9 m². Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp với các hành vi vi phạm hủy hoại đất, xây dựng nhà trên đất nông nghiệp không xin phép diện tích 429,7 m², số tiền 28,5 triệu đồng. Thu hồi 32 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án:

+ Dự án thành phần 4 - Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (đoạn qua địa bàn huyện Trần Đề): Đã phối hợp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 721/722 hộ dân, với số tiền trên 264 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 99,86%. Bên cạnh đó, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh củng cố hồ sơ nhằm triển khai thực hiện hiệu quả công tác cưỡng chế thu hồi đất của 01 hộ dân thuộc dự án; đồng thời ban hành quyết định phê duyệt phương án tái định cư cho các hộ dân thuộc đối tượng tái định cư thuộc dự án.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình Xây mới 04 cầu: Lắc Bung, So Đũa, Khánh Hòa, An Nô trên đường tỉnh 935, hạng mục: cầu An Nô, Lắc Bung và So Đũa): Đã tổ chức chi trả bồi thường, hỗ trợ cho 85/107 hộ dân, với tổng số tiền trên 17,605 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 79,44%.

+ Dự án các nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn huyện; dự án Dự án đầu tư xây dựng công trình Xây mới 04 cầu: Lắc Bung, So Đũa, Khánh Hòa, An Nô trên đường tỉnh 935, hạng mục: cầu So Đũa; Dự án Trường tiểu học Tài Văn 1 và Dự án Trường tiểu học Tài Văn 2: Đã phối hợp với tư vấn tổ chức điều tra, khảo sát và xây dựng phương án dự toán thực hiện xác định giá đất cụ thể của các thửa đất để tính tiền bồi thường về đất cho người dân khi thực hiện dự án.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 36: Đã tổ chức chi trả cho 168/169 hộ, với tổng số tiền 20,316 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 99,41%. Hiện còn 01 hộ dân chưa đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ vì đang đợi xác nhận chính sách hỗ trợ 1,5 lần thì hộ dân mới đồng ý nhận tiền.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 31: Đã tổ chức chi trả cho 68/69 hộ dân, với số tiền trên 6,689 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 98,55%, còn lại 01 hộ đang đợi kết quả giải quyết của Tòa án.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 34: Đã chi trả tiền bồi thường cho 317/322 hộ dân, với số tiền 5,956 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 98,45%. Đồng thời, phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thống kê, rà soát, kiểm đếm tài sản bổ sung cho một số hộ dân của dự án.

Công tác đăng ký khai thác nước dưới đất trong phạm vi gia đình, trong 6 tháng đã cấp giấy cho 77 trường hợp. Nâng tổng số giấy đã cấp từ trước đến nay trên địa bàn huyện 1.214 trường hợp, đạt tỷ lệ 100% thuộc các trường hợp phải đăng ký khai thác, sử dụng.

Các chỉ tiêu về môi trường đạt kết quả khả quan: Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 94% (kế hoạch 95%); tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 58% (kế hoạch 60%); tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100% (kế hoạch 100%); tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại đạt 100% (kế hoạch 100%); tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải đạt 100% (kế hoạch 100%).

4. Ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách là 37,100/73,8 tỷ đồng, đạt 50,27% kế hoạch (trong đó thu ngoài quốc doanh là 7,650 tỷ đồng). Tổng chi ngân sách là 312,243/793,539 tỷ đồng, chiếm 39,35% kế hoạch (kế hoạch chi ngân sách năm 2024 điều chỉnh, bổ sung, kể cả nguồn tỉnh bổ sung), trong đó chi thường xuyên 185,415 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển 69,017 tỷ đồng, chi bổ sung ngân sách cấp dưới 57,811 tỷ đồng.

Các tổ chức ngân hàng, tín dụng trên địa bàn tổ chức, thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, riêng Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện huy động vốn được 25 tỷ đồng, cho vay 90 tỷ đồng, thu nợ 60 tỷ đồng, tổng dư nợ 550 tỷ đồng, nợ quá hạn 16,5 tỷ đồng, chiếm 03% trên tổng dư nợ.

5. Văn hóa - Xã hội

Ngành Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học cho năm học 2023 - 2024. Rà soát, huy động mở lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo kế hoạch đề ra, kết quả đến nay thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học cho 68/60 học sinh, đạt 113,33% kế hoạch; phổ cập Trung học cơ sở cho 209/200 học sinh, đạt 104,5% kế hoạch và xóa mù chữ cho 101/100 học viên, đạt 101% kế hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch, đến nay đã có 41/46 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 89,13% (kế hoạch 84,78%).

Ngành Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Truyền thanh phối hợp cùng các ngành có liên quan tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương². Trong 6 tháng, Đội kiểm tra liên ngành 814 kiểm tra 04 cuộc tại thị trấn Trần Đề và phối hợp với

² Tuyên truyền các hoạt động Mừng Đảng Mừng Xuân Giáp Thìn 2024, kỷ niệm Ngày thành lập Đảng (03/2); Ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26/3); Ngày giỗ tổ Hùng Vương (10/3 AL); Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4) và Quốc tế lao động (01/5), kỷ niệm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5); kỷ niệm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng và Ngày Biên phòng toàn dân; Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X nhiệm kỳ 2024 - 2029 và triển khai thực hiện các hoạt động tổ chức các ngày lễ lớn trong năm 2024,...

Phối hợp tổ chức: giải vô địch Cầu lông và Cờ tướng huyện Trần Đề, giải bi sắt công đoàn, giải bóng rổ Nam tranh cúp Tứ Hùng “Mừng Đảng – Mừng Xuân” Giáp Thìn 2024; Hội thao chào mừng kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2024) và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2024); Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và Tháng hoạt động thể dục thể thao cho mọi người trên địa bàn huyện Trần Đề năm 2024; giải vô địch bóng đá huyện và tham dự giải vô địch bóng đá cấp tỉnh (kết quả Trần Đề hạng II); Hội thao Chôl - Chnăm - Thmây với 02 môn bi sắt, cờ ốc; Hội thao chào mừng Lễ kỷ niệm Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao động (01/5). Tham dự Giải vô địch Bóng đá tỉnh Sóc Trăng năm 2024 (kết quả Trần Đề hạng II),...

Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh kiểm tra 15 gian hàng trò chơi giải trí có thưởng tại thị trấn Trần Đề; qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm. Tuyên truyền công tác chuyển đổi số, thực hiện phát sóng được 43 tin, bài; tổng hợp bảng đánh giá thi đua chuyển đổi số cấp huyện và bảng tổng hợp kết quả thâm định thi đua chuyển đổi số của các xã, thị trấn. Tổ chức thành công Lễ hội Nghinh Ông thu hút trên 6.250 lượt người dân tham gia tạo thành chuỗi sự kiện văn hóa, thể thao, thu hút cộng đồng và phát triển du lịch. Bên cạnh đó, đón khoảng 17.827 lượt khách đến các di tích và chùa, Lăng Ông Nam Hải. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh tuyến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo thu hút hơn 232.028 lượt khách (trong đó khách nước ngoài là 2.805 lượt, trong nước 229.223 lượt). Số người luyện tập thể dục thể thao 33.520/41.900 người, đạt 80% kế hoạch; số hộ gia đình thể thao 1.913/2.391 hộ, đạt 80,01% kế hoạch.

Ngành Y tế luôn quan tâm công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trong 6 tháng thực hiện khám 29.610/101.635 lượt, đạt 29,13% năm, tăng 1.344 lượt so với cùng kỳ. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở người, nhất là dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với tình hình dịch bệnh, ghi nhận 36 cas sốt xuất huyết (giảm 110 cas so với cùng kỳ); 47 cas bệnh tay chân miệng (tăng 31 cas so với cùng kỳ). Kết quả các chỉ tiêu về y tế, tỷ lệ xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100% kế hoạch; ước thực hiện tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi được 335/1.727 trẻ, đạt 19,4% (kế hoạch 99%) (giảm 528 trẻ so với cùng kỳ); tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ phục vụ đạt 27,27% (kế hoạch 27,27%); tổng số giường bệnh 150/150 giường, đạt 100% kế hoạch, tổng số bác sĩ 38/37 bác sĩ, đạt 102,7% kế hoạch.

Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,42% (kế hoạch 94,34%), trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình đạt 77,07% (kế hoạch 81,80%), tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 97,88% (kế hoạch 97,22%); tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 33,97% (kế hoạch 32,55%), trong đó, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 31,44% (kế hoạch 29,39%), tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 2,53% (kế hoạch 3,16%).

Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện chi trả kịp thời trợ cấp thường xuyên và đột xuất cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công³. Phối hợp giải quyết việc làm mới cho 2.195/2.500 lao động, đạt 87,8% kế hoạch (trong đó, lao động nữ 977 lao động, dân tộc Khmer 1.153 lao động), có 18/30 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng lao động, đạt 60% kế hoạch. Tổ chức mở 36 lớp dạy nghề cho 648/750 lao động, đạt 86,4% kế

³ Chi trợ cấp thường xuyên cho 390 đối tượng, tổng số tiền trên 4,466 tỷ đồng; Chi trả trợ cấp mai táng phí cho thân nhân của 09 đối tượng, tổng số tiền 201,651 triệu đồng. Chi trợ cấp bảo trợ xã hội cho 3.853 đối tượng (trong đó chi trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP là 3.740 đối tượng; Nghị quyết 10/2021/NQ/HĐND là 113 đối tượng), tổng số tiền 12,034 tỷ đồng; chi trả trợ cấp một lần mai táng phí cho thân nhân của 158 đối tượng số tiền 1,138 tỷ đồng.

hoạch, ước tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động toàn huyện chiếm 64,3% (kế hoạch 64%).

Triển khai thực hiện hỗ trợ xây dựng 113 căn nhà cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền 5,353 tỷ đồng⁴. Nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, người hưởng chính sách trợ giúp xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hộ nghèo, người neo đơn, lang thang, cơ nhỡ với 9.006 phần quà, tổng trị giá trên 3,661 tỷ đồng⁵. Hỗ trợ gạo cho 3.475 hộ gia đình thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo và 3.130 đối tượng bảo trợ xã hội (hỗ trợ 15 kg gạo/người/tháng; hỗ trợ 01 tháng), tổng cộng số gạo được hỗ trợ là 226.260 kg. Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đến nay đã giải ngân được 181,500/7.579,028 triệu đồng, so với tổng số vốn sử dụng năm 2024, đạt 2,39%. Tổng số hộ nghèo cuối năm 2023 qua rà soát là 723 hộ, chiếm 2,43% (hộ Khmer nghèo 474 hộ, chiếm 3,38%); tổng số hộ cận nghèo 1.213 hộ, chiếm 4,07% (hộ Khmer cận nghèo 758 hộ, chiếm 5,40%).

6. Quốc phòng - An ninh

Ngành Quân sự xây dựng triển khai và duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các ngày lễ, tết theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự và Bộ đội Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ, trong tháng tổ chức phối hợp tuần tra được 456 cuộc, có 5.416 lượt đồng chí tham gia (trong đó, Quân sự 1.786 đồng chí, Công an 2.508 đồng chí, Biên phòng 1.122 đồng chí). Tổ chức lễ giao nhận quân năm 2024 với 141 thanh niên. Tổ chức đón tiếp 113 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và phục vụ kiểm tra công tác tuyển quân năm 2024. Điều chỉnh bổ sung hoàn thiện văn kiện sẵn sàng chiến đấu. Phối hợp thực hiện bảo vệ an ninh, trật tự Lễ Kiết giới Sây ma chùa Băng Phniết áp Bung Buôi, xã Liêu Tú. Tham gia đón Tết Quân - Dân tại thị xã Vĩnh Châu. Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tổ chức phúc tra sức khỏe cán bộ khung B phục vụ cho công tác tập huấn năm 2024. Tham mưu Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thành công hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững ổn định. Phát hiện, điều tra khám phá 13/14 vụ phạm tội về trật tự xã hội (tỷ lệ khám phá đạt 92,86%, chuyển công an tỉnh thụ lý 01 vụ). Phối hợp triệt phá 31 vụ, 226 đối tượng đánh bạc dưới các hình thức (tăng 18 vụ, tăng 139 đối tượng so với cùng kỳ). Kiểm tra, phát hiện 04 cơ sở vi phạm kinh doanh hàng hóa nước ngoài không xuất trình hóa đơn, chứng từ, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, đã xử lý vi phạm hành chính 04 trường hợp với tổng số

⁴ Trong đó 21 căn của quỹ vì người nghèo hỗ trợ; 05 căn của Mạnh thường quân hỗ trợ; 01 căn của Công ty xỏ số kiến thiết Sóc Trăng; 01 căn của Ban Nội Chính tỉnh Sóc Trăng vận động; 01 căn của Quỹ biên phòng toàn dân của huyện; 75 căn vốn Chương trình vùng đồng bào dân tộc thiểu số; 09 căn nguồn Tập đoàn Dầu khí Việt Nam hỗ trợ.

⁵ Trong đó, nguồn ngân sách trung ương, tỉnh, huyện trên 1,790 tỷ đồng; nguồn vận động ngoài ngân sách nhà nước trên 1,871 tỷ đồng.

tiền 13,75 triệu đồng. Phôi hợp bắt 02 vụ 06 đối tượng mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Phát hiện 03 vụ khai thác đất trái phép, vận chuyển đất không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc (tăng 01 vụ so với cùng kỳ). Tổ chức 360 cuộc tuần tra kiểm soát trên tuyến quốc lộ Nam Sông Hậu, tỉnh lộ và tuyến giao thông nông thôn với 1.412 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, phát hiện 675 trường hợp vi phạm. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 08 vụ, làm 01 người chết và 07 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 9,5 triệu đồng (tăng 02 vụ, giảm 02 người chết, tăng 03 người bị thương so với cùng kỳ). Tình hình cháy nổ tiếp tục được kiểm soát tốt.

7. Về Thanh tra, Tư pháp, Nội vụ, Dân tộc

Tổ chức triển khai cuộc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND thị trấn Lịch Hội Thượng trong việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Quyết định thanh tra số 09/QĐ-TTr ngày 02/4/2024 của Chánh Thanh tra huyện. Phôi hợp các ngành, các cấp trong huyện tiếp tục tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”. Ban Tiếp công dân huyện đã tổ chức tiếp 56 lượt, 56 công dân với 56 vụ việc; tiếp nhận 84 đơn⁶ (khiếu nại 06 đơn, tố cáo 05 đơn, kiến nghị phản ánh khác 73 đơn).

Ngành Tư pháp triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật; rà soát và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện. Phôi hợp thẩm định 13 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật được 141 cuộc, trong đó 22 cuộc tuyên truyền trực tiếp và 119 cuộc tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn nghe, quan tâm. Công tác hòa giải cơ sở tiếp nhận 164 vụ, trong đó hòa giải thành 145 vụ, chiếm 88,41%; hòa giải không thành chuyển các cơ quan chức năng có liên quan giải quyết theo thẩm quyền 14 vụ, chiếm 8,54%; tồn 05 vụ, chiếm 3,05%.

Ngành Nội vụ tham mưu thực hiện việc bổ nhiệm, điều động, tuyển dụng, hỗ trợ nghỉ việc, nghỉ hưu, nâng ngạch, nâng lương, phụ cấp trách nhiệm... đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Thẩm định, tham mưu thành lập, kiện toàn các Hội đồng, Ban chỉ đạo, Tổ kiểm tra. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được sắp xếp, chấn chỉnh và phát huy hiệu quả. Theo dõi việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính, việc tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Trong 6 tháng, Bộ phận một cửa cấp huyện đã tiếp nhận 4.722 hồ sơ (trong đó có 3.213 hồ sơ trực tuyến). Kết quả đã giải quyết

⁶ Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 72 đơn (khiếu nại 05 đơn, tố cáo 04 đơn, kiến nghị phản ánh khác 63 đơn). Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết 12 đơn.

4.648 hồ sơ (trước hạn và đúng hạn 4.635 hồ sơ, trễ hạn 13 hồ sơ⁷) đang giải quyết 74 hồ sơ. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan và Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động bà con đồng bào phật tử và sư sãi Khmer trong toàn huyện tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành quản lý của Nhà nước, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn huyện Trần Đề. Phối hợp với Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện tổ chức thành công lễ Kiết giới (Sây ma) chùa Bung Phniết. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Trần Đề lần thứ III năm 2024. Theo dõi tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, kết quả giải ngân được 8,370/34,718 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 24,11%.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt được

Vụ Đông Xuân 2023 - 2024 năng suất, sản lượng và giá lúa tăng hơn so cùng kỳ (năng suất tăng hơn 0,27 tấn/ha, sản lượng 5.291 tấn, giá lúa tăng hơn từ 1.200 - 3.800 đồng/kg). Tình hình chăn nuôi ổn định, dịch bệnh được kiểm soát. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tiếp tục tăng trưởng; giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng so với cùng kỳ. Công tác thông tin, tuyên truyền được tăng cường, tạo đồng thuận của người dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, quyết liệt. Công tác giáo dục, đào tạo được chú trọng, chất lượng đào tạo được nâng lên, số lao động qua đào tạo tiếp tục tăng, tỷ lệ lao động có tay nghề có việc làm ngày càng nhiều; thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm, góp phần tăng thu nhập, chuyển đổi cơ cấu lao động phù hợp với sự phát triển của xã hội. Công tác chi trả trợ cấp thường xuyên, trợ cấp đột xuất, công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người có công, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao ngày càng được nâng cao chất lượng; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện và nâng lên rõ rệt. Cải cách hành chính, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, phòng chống tham

⁷ Nguyên nhân do xử lý phần mềm trễ nhưng thực tế trả hồ sơ cho tổ chức, người dân đúng hạn theo quy định.

những, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt. Tình hình quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, công tác tuyên truyền đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

2. Mặt hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024 của huyện vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế: Sản xuất lúa Vụ Đông Xuân muộn 2023 - 2024 (vụ 3) thiệt hại nhiều; tình hình thu ngân sách nhà nước đạt thấp; công tác giải ngân vốn đầu tư chưa đạt theo tiến độ và kế hoạch cam kết; người dân thiếu nước sinh hoạt; Các hợp tác xã trên địa bàn huyện hầu hết hoạt động chưa hiệu quả; bệnh tay chân miệng tăng so với cùng kỳ; một số dự án giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện gặp khó khăn, vướng mắc; tình trạng khai thác đất mặt, đất bờ kênh vẫn còn diễn ra; tình hình trật tự, an toàn xã hội từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông tăng.

Những hạn chế trên do nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu sau:

- Độ mặn đo được tại các cống lấy nước vào Vụ Đông Xuân muộn 2023 - 2024 (vụ 3) trên 2,5‰, nên việc cung cấp nguồn nước cho vùng sản xuất lúa gặp khó khăn. Dẫn đến chi phí đầu tư cao từ bơm nước, sử dụng phân bón tăng, thời gian cây lúa bị ảnh hưởng nguồn nước mặn kéo dài. Xuống giống với diện tích 512 ha, trong đó diện tích thiệt hại $\leq 30\%$ là 340 ha cho năng suất 3,22 tấn/ha cho lợi nhuận thấp; diện tích thiệt hại từ 30-70% là 160 ha cho năng suất 1,9 tấn/ha nông dân không có lời; diện tích 12 ha xuống giống sau không thu hoạch được.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người dân còn gặp nhiều khó khăn. Sản xuất công, nông nghiệp phục hồi còn chậm, do hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài. Bên cạnh đó, do ngành Thuế tiếp tục thực hiện chính sách về giảm thuế VAT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ và Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Hiện nay đối với các dự án khởi công mới thuộc nguồn vốn tỉnh trợ cấp cho ngân sách huyện từ nguồn vốn xổ số kiến thiết và phân cấp ngân sách huyện chủ đầu tư thực hiện lựa chọn nhà thầu để đảm bảo phù hợp theo Luật Đấu thầu năm 2023, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ và Thông tư số 06/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

- Tình hình xâm nhập mặn và nắng nóng kéo dài, tình trạng thiếu hụt nước sinh hoạt cục bộ trên địa bàn huyện xảy ra cao điểm từ đầu tháng 4/2024 đến nay, nhất là các khu vực xa nguồn thuộc các xã Lịch Hội Thượng, Liêu Tú, Thạnh Thới An, Trung Bình... Qua rà soát, trên địa bàn huyện có 5.553 hộ dân thiếu nước sinh hoạt. Các trạm cấp nước hiện đang hoạt động hết công suất, tổng số 16 trạm/hệ với công suất khai thác 11.080 m³/ngày đêm. Tuy nhiên lượng nước cấp cho người dân tại một số trạm cấp nước chưa đảm bảo do nguồn nước mặt từ sông, ao, hồ bị nhiễm mặn, khô cạn, nay chuyển sang sử dụng nước từ hệ thống nước tập trung, nguồn nước ngầm tại các giếng khoan đang khai thác lưu

lượng sụt giảm khoảng 30%, nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của người dân tăng khoảng 20%.

- Các hợp tác xã chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh phù hợp; khả năng quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo hợp tác xã còn yếu, trình độ thấp; không có kế toán (chưa mở sổ sách tài chính theo quy định); không có trụ sở làm việc và trang thiết bị văn phòng phục vụ cho hoạt động của hợp tác xã... Các hợp tác xã hoạt động mang tính cầm chừng.

- Về giải phóng mặt bằng các dự án: việc thực hiện áp giá bồi thường, hỗ trợ chi phí chuyển đổi ngành nghề 1,5 lần đối với các hộ dân đã nhận tiền đất, cây trồng, công trình trước vẫn còn chậm tiến độ, dẫn đến tình trạng một số hộ dân đã liên hệ nhiều lần với địa phương; vẫn còn một số hộ dân chưa đồng ý với phương án đã niêm yết (chủ yếu là yêu cầu về giá bồi thường), một số hộ đồng ý nhận tiền bồi thường với điều kiện nhà nước phải thu hồi diện tích còn lại hoặc tạo điều kiện cho hộ dân có nguồn nước để nuôi tôm...

- Ý thức chấp hành các quy định của nhà nước của một bộ phận người dân chưa cao dẫn đến việc khai thác đất mặt, đất bờ kênh trái phép vẫn còn xảy ra, tai nạn giao thông tăng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

*** Nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm**

- Phấn đấu đạt các chỉ tiêu đã đề ra theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 5998/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Trần Đề về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, huyện Trần Đề; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện Trần Đề về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 huyện Trần Đề.

- Phấn đấu thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 21/05/2024 của UBND huyện về thực hiện huyện Trần Đề đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 22/6/2023 xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, định hướng thành lập thị xã Trần Đề đến năm 2030; Kế hoạch số 01/KH-TGVBCĐ ngày 19/4/2024 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo nâng cao đô thị thị trấn Trần Đề đạt tiêu chí đô thị loại IV đến năm 2025, định hướng nâng cấp huyện Trần Đề thành thị xã Trần Đề đến năm 2030 lộ trình triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 16/3/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV.

- Đẩy mạnh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác giải ngân vốn đầu tư công và 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

- Thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn đảm bảo hoàn thành theo tiến độ, tổ chức bàn giao quỹ đất sạch cho chủ đầu tư triển khai thi công dự án, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Công tác quyết toán hoàn thành các công trình phải được thực hiện đầy đủ thủ tục, thành phần hồ sơ theo quy định.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong quản lý xây dựng, không để phát sinh trường hợp xây dựng nhà trái phép chiếm hành lang bảo vệ đường bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất bờ kênh trái phép và khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo tinh thần Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/4/2018 của UBND huyện Trần Đề về việc tăng cường quản lý đối với hoạt động khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện.

- Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể huyện Trần Đề, các phòng, ban ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương phối hợp hỗ trợ củng cố tình hình hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; triển khai và thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp giữa lực lượng Công an, Quân sự và Bộ đội Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

- Tiếp tục thực hiện Chuyển đổi số theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06 theo Kế hoạch năm 2024.

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản

Thường xuyên cập nhật thông tin nguồn nước, thời tiết, thủy văn để thực hiện tổ chức sản xuất vụ Hè Thu thích hợp. Theo dõi tình hình xuống giống lúa, tập huấn chuyển giao kỹ thuật, triển khai các mô hình sản xuất lúa năm 2024. Tuyên truyền, hướng dẫn các hoạt động sản xuất rau màu chuyên canh, điều tra dự báo tình hình dịch hại trên một số cây trồng chính.

Thực hiện giám sát, kiểm tra tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch. Kịp thời phát hiện khi có dịch bệnh xảy ra để có biện pháp khống chế dịch bệnh. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, thực hiện thàng tổng vệ sinh, khử trùng để tiêu diệt các loại mầm bệnh ở môi trường nhất là ở những nơi có mật độ chăn nuôi cao, các điểm tập kết, buôn bán, giết mổ động vật.

Theo dõi diện tích thả nuôi và sản lượng thu hoạch vụ nuôi. Thường xuyên thông báo tình hình thời tiết, độ mặn để người dân chủ động trong việc sản xuất cũng như quản lý tình hình nuôi thủy sản. Điều tiết hệ thống cống, đảm bảo môi

trường và nguồn nước sạch để phục vụ sản xuất. Tăng cường quản lý nhà nước trong việc buôn bán, kinh doanh hàng hóa có liên quan đến thủy sản, đặc biệt là thức ăn, thuốc thú y, tôm giống,...

Thực hiện kiểm tra các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi nhưng không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Tuyên truyền, vận động, củng cố hoạt động các Hợp tác xã, Tổ hợp tác. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch khảo sát, rà soát các sản phẩm tiềm năng của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Trần Đề năm 2024.

2. Nông thôn, đô thị

a) Nông thôn

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 21/05/2024 của UBND huyện Trần Đề thực hiện huyện Trần Đề đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024. Đối với xã Thạnh Thới An và Tài Văn tổ chức thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới còn thấp theo quy định, xác định nội dung công việc, thời gian, phân công chủ thể thực hiện, kinh phí,... để thực hiện hoàn thành các tiêu chí chưa đạt. Tăng cường tuyên truyền vận động thực hiện các tiêu chí không cần vốn; đề xuất nhu cầu vốn đầu tư xây dựng các công trình xã đạt chuẩn nông thôn mới. Lập hồ sơ trình thẩm tra, thẩm định các tiêu chí đã đạt thực hiện trước; các tiêu chí chưa đạt tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và trình hồ sơ khi thực hiện đạt tiêu chí.

b) Đô thị

- Tiếp tục giữ vững và phát huy các tiêu chuẩn đã đạt được. Tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của tỉnh về đầu tư, bổ sung nguồn kinh phí xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của huyện làm tiền đề xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động trong toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn huyện cùng chung tay xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, huyện Trần Đề thành Thị xã đến năm 2030.

- Các phòng chuyên môn Kinh tế và Hạ tầng, Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện hướng dẫn hỗ trợ UBND thị trấn Lịch Hội Thượng và Trần Đề trong quá trình thực hiện nội dung các tiêu chí do đơn vị phụ trách để đảm bảo đạt các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh của thị trấn Lịch Hội Thượng và Trần Đề. Đồng thời UBND thị trấn Lịch Hội Thượng và Trần Đề có giải pháp cụ thể để thực hiện các nội dung trong tiêu chí còn chưa đạt.

3. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, điện

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Phối hợp đẩy mạnh công tác mời gọi đầu tư và tranh thủ vốn thực hiện các hợp phần dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Chủ động thực hiện công tác khuyến công; hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất đầu tư nâng cao

năng suất, chất lượng sản phẩm, đồng thời khuyến khích thực hiện có tên hiệu, nhãn mác hàng hóa, công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa.

Phối hợp cùng các ngành liên quan chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn hàng thiết yếu tiêu dùng, để đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng do đầu cơ nhằm để tăng giá đột biến, gây bất bình ổn thị trường. Phối hợp quảng bá, xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động khuyến khích người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, đưa hàng Việt về nông thôn; khuyến khích phát triển liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, chuyển giao các thông tin thị trường giúp cho các doanh nghiệp, chủ động hoạt động trong thương mại.

Xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện, thông kê lại những đường dây các nhánh rẽ trước điện kế mất an toàn, các trường hợp vi phạm hành lang an toàn lưới điện và đề ra biện pháp khắc phục giảm thiểu tối đa sự cố về an toàn lưới điện.

Thường xuyên kiểm tra các tuyến đường bộ và thành lập đoàn giải tỏa các trường hợp xây dựng nhà trái phép chiếm hành lang bảo vệ đường bộ.

4. Tài nguyên - Môi trường

Thực hiện giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, kiểm tra tình hình chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trên địa bàn huyện. Tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn đảm bảo hoàn thành theo tiến độ, tổ chức bàn giao quỹ đất sạch cho chủ đầu tư triển khai thi công dự án, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Thẩm định và cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường. Kiểm tra tình hình nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2024 của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện nạo vét các sông, kênh rạch ô nhiễm môi trường do rác thải rác sinh hoạt ứ đọng, tắc nghẽn dòng chảy. Phối hợp thực hiện chương trình giám sát môi trường định. Kiểm tra, giám sát việc quản lý, thu gom rác tại các xã, thị trấn.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng nước dưới đất (đặc biệt là khai thác, sử dụng nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản); đồng thời tuyên truyền rộng rãi đến Nhân dân trong việc nghiêm cấm các hành vi khai thác nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản.

5. Ngân sách và tín dụng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng, chống thất thu và xử lý hành vi trốn thuế. Quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện công khai, minh bạch tài chính ngân sách, chấp hành nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

Các tổ chức tín dụng tiếp tục tăng cường huy động vốn, ưu tiên nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất và phát triển nông nghiệp, nông thôn. Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng, dịch vụ ngân hàng. Triển khai các giải pháp giải quyết nợ xấu, chủ động xử lý, thu hồi nợ.

6. Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch năm 2024. Phối hợp chỉ đạo công tác tổ chức thi trung học phổ thông quốc gia năm 2024; công tác tuyển sinh năm học 2024 - 2025.

Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch hoạt động hè. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chính trị cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường. Kiểm tra, khảo sát tình hình hoạt động, bảo quản cơ sở vật chất của các trường trong hè.

Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ; thực hiện điều chuyển, thuyên chuyển, bổ nhiệm, tuyển dụng viên chức năm 2024; nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị cho các trường.

Chỉ đạo các trường chuẩn bị các điều kiện, đảm bảo công tác dạy và học năm học 2024 - 2025. Hướng dẫn các trường thực hiện tựu trường, tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2024 - 2025 theo khung kế hoạch thời gian năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh Sóc Trăng.

7. Y tế

Củng cố hoạt động khám, chữa bệnh tại đơn vị, nâng cao thái độ phục vụ và quy tắc ứng xử của nhân viên y tế đối với người bệnh, nhằm tạo niềm tin cho người bệnh đến nhận dịch vụ tại đơn vị.

Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng..., xử lý ổ dịch nhỏ sốt xuất huyết trong cộng đồng (nếu có). Giám sát, theo dõi chặt chẽ, phát hiện và xử lý kịp thời ổ dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng. Triển khai chiến dịch diệt lăng quăng. Tiếp tục công tác điều tra côn trùng tại 2 xã trọng điểm (xã Tài Văn và Trung Bình). Tăng cường công tác giám sát và truyền thông các biện pháp phòng ngừa bệnh sởi trong cộng đồng.

Thực hiện tiêm ngừa thường xuyên cho trẻ dưới 1 tuổi đầy đủ theo kế hoạch. Rà soát và cập nhật danh sách trẻ dưới 01 tuổi đầy đủ, tiêm bù, tiêm vét cho đối tượng chưa được tiêm chủng đầy đủ hoặc tiêm chưa đủ mũi trong năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024. Hỗ trợ các trạm y tế xã/thị trấn cập nhật đầy đủ đối tượng trẻ dưới 01 tuổi trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia.

8. Văn hóa - Thông tin

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương tập trung vào công tác tuyên truyền các sự kiện, lễ kỷ niệm trong 6 tháng cuối năm 2024 và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin - truyền

thông. Kiểm tra các hoạt động kinh doanh về văn hóa, thể thao, du lịch và thông tin truyền thông trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thu hút thêm khách tham quan đến di tích, chùa và Lăng Ông Nam Hải. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Nghệ thuật Rô Băm của Người Khmer và Lễ hội Nghinh Ông trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2023 - 2028, Giai đoạn I: 2023 - 2024.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; theo dõi, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh đối với thị trấn Lịch Hội Thượng và Trần Đề.

Tăng cường công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh khu du lịch Mỏ Ó, xã Trung Bình và tuyến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo. Đồng thời tiếp tục tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Phối hợp tổ chức giải, hội thao cấp huyện theo Kế hoạch đã đề ra trong năm 2024 và tham dự cấp tỉnh. Tiếp tục thực hiện công tác của cơ quan thường trực chuyển đổi số, tham mưu các công việc, văn bản liên quan đến chuyển đổi số. Thực hiện đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết, Kế hoạch đề ra về gia đình văn hóa, ấp văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và ở lĩnh vực thể dục thể thao.

9. Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường vận động người lao động tham gia lao động ngoài nước, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất thu hút nguồn lao động, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn. Thường xuyên nắm bắt nhu cầu thị trường lao động nước ngoài, ngành nghề tuyển dụng để định hướng, tư vấn, tuyên truyền đến người lao động. Tổ chức rà soát và mở các lớp dạy nghề cho con em gia đình chính sách, hộ nghèo, dân tộc thiểu số, người khuyết tật có khả năng học nghề,....

Thực hiện chi trợ cấp thường xuyên và đột xuất cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công kịp thời, đúng theo quy định. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, nhất là các chính sách mới ban hành. Thực hiện tốt các chính sách đối với người khuyết tật, nhất là chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP về việc quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm chắc đối tượng, cập nhật thông tin thường xuyên về hộ nghèo, tình hình thực hiện các dự án, chính sách. Khẩn trương triển khai thực hiện nguồn vốn phân bổ năm 2024, thực hiện có hiệu quả

các dự án, tiêu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn huyện Trần Đề.

Tuyên truyền về Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia bảo vệ trẻ em. Thực hiện các hoạt động Hợp phần Bảo vệ trẻ em thuộc Dự án Bạn hữu trẻ em tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2026 do Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF Việt Nam) trên địa bàn 3 xã (xã Đại Ân 2, Viên Bình và Thạnh Thới Thuận).

Tranh thủ các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án, vốn vận động, hỗ trợ để xây dựng, sửa chữa các hộ gia đình khó khăn về nhà ở, hộ nghèo, các hộ gia đình chính sách,...

10. Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên. Phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự, Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt với tỉnh và các đơn vị trong toàn huyện. Triển khai văn bản chỉ đạo diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cho 02 đơn vị (thị trấn Lịch Hội Thượng và xã Đại Ân 2), diễn tập phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn cho xã Trung Bình đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ bảo đảm cho thí sinh đăng ký tuyển sinh quân sự đúng, đủ điều kiện sau khi có kết quả kỳ thi tốt nghiệp quốc gia năm 2024.

Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn huyện. Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng, kịp thời phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh nội bộ, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch về phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, thực hiện các giải pháp kiềm chế số vụ phạm tội về trật tự xã hội trên địa bàn huyện; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ. Tuyên truyền, kiểm tra an toàn về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

11. Thanh tra, Tư pháp

Ban hành kết luận thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND thị trấn Lịch Hội Thượng trong việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Quyết định thanh tra số 09/QĐ-TTr ngày 02/4/2024 của Chánh Thanh tra huyện. Tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Thanh tra tỉnh, Thường trực Huyện ủy và UBND huyện. Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước như Luật Thanh tra, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật phòng, chống tham

những, Luật Đất đai. Theo dõi việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý Nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên các lĩnh vực được phân công theo Kế hoạch của UBND huyện. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức tại đơn vị và Nhân dân trên địa bàn huyện. Phối hợp với các ngành, đoàn thể, các đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để đảm bảo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao.

12. Nội vụ, Dân tộc

Thực hiện tốt chỉ tiêu biên chế các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp; sắp xếp, bố trí, điều động, bổ nhiệm các chức danh ở các đơn vị huyện, xã. Thực hiện đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính và thực hiện tốt công tác rà soát thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện tốt chính sách tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Phối hợp với các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe và nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của đồng bào dân tộc thiểu số phản ánh kịp thời để xem xét và giải quyết nhằm giữ vững, ổn định an ninh, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc. Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án và các chính sách dân tộc nhằm đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số như đào tạo nghề, tạo việc làm, vay vốn để phát triển sản xuất... Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án, chính sách dân tộc tại địa phương nhằm đảm bảo các chính sách được triển khai đúng đối tượng quy định. Thành lập đoàn đại biểu đến thăm viếng Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện, các chùa (Phật giáo Nam tông Khmer) và thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, người có uy tín nhân dịp lễ Sene Đonta cô truyền của đồng bào Khmer năm 2024. Phối hợp cùng với Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch đưa các chùa có đội ghe ngo tham dự lễ hội Óoc Om Bóc - Đua ghe Ngo truyền thống của đồng bào Khmer tỉnh Sóc Trăng năm 2024.

13. UBND các xã, thị trấn

Tập trung kiểm điểm, đánh giá thực hiện nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng đầu năm, xác định những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân để từ đó đề ra nhiệm vụ, giải pháp còn lại 6 tháng cuối năm 2024 nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Trong đó, tập trung chỉ đạo vụ lúa Hè Thu 2024 và vụ Đông Xuân 2024 - 2025 theo lịch khuyến cáo; phối hợp với các ngành chức năng thông tin kịp thời diễn biến thời tiết, xâm nhập mặn; khuyến cáo bà con nông dân thường xuyên thăm đồng, kịp thời tình hình sâu bệnh, hướng dẫn cách phòng trị kịp thời. Tăng cường công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất bờ kênh trái phép và khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo tinh thần Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/4/2018 của UBND huyện Trần Đề về việc tăng cường quản lý đối với hoạt động khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện. Phối hợp các ngành chức năng thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo, đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Tuyên truyền, vận động người dân phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính và nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ, cũng như văn hóa ứng xử giao tiếp trong công tác tiếp dân và tiếp nhận hồ sơ hành chính. Phối hợp tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng năm 2024 của UBND huyện Trần Đề./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT, LT (HTMD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Sơn